

Số: /TB-BV

Cần Thơ, ngày 18 tháng 03 năm 2026

THÔNG BÁO Yêu cầu báo giá

Kính gửi: Các Tập đoàn, công ty phần mềm tại Việt Nam

Bệnh viện Tâm thần - Da liễu Hậu Giang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Thuê dịch vụ phần mềm HIS, LIS, RIS/PACS, EMR và Modul quản lý điều hành tại Bệnh viện Tâm thần - Da liễu Hậu Giang năm 2026.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Tâm thần - Da liễu Hậu Giang; địa chỉ: đường số 14, khu vực 12, phường Vị Thanh, thành phố Cần Thơ.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Nguyễn Minh Tuấn, viên chức, phòng Tổ chức - Hành chính.

Số điện thoại: 0941.307.080; Email: nmtuan.ttpcbxh@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Nhận trực tiếp, qua bưu điện tại địa chỉ: địa chỉ: đường số 14, khu vực 12, phường Vị Thanh, thành phố Cần Thơ hoặc qua email: nmtuan.ttpcbxh@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày ra thông báo đến hết ngày 25 tháng 3 năm 2026.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2026

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục

Đơn vị tính: VNĐ

T T	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Thuê gói nâng cấp phần mềm Quản lý khám chữa bệnh (HIS) nâng cao	Tháng	9		
2	Thuê phần mềm quản lý hình ảnh y khoa RIS/PACS	Gói	1		
3	Thuê phần mềm quản lý xét nghiệm LIS	Máy	4		

T T	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Thuê gói nâng cấp phần mềm Quản lý khám chữa bệnh (HIS) nâng cao	Tháng	9		
4	Thuê phần mềm quản lý Bệnh án điện tử (EMR)	Gói	1		
5	Thuê module quản lý điều hành theo TT54 - Module quản lý chỉ đạo tuyến - Module quản lý đào tạo - Module quản lý nghiên cứu khoa học - Module quản lý chất lượng bệnh viện	Gói	1		
TỔNG CỘNG TRƯỚC THUẾ:					
THUẾ GTGT:					
TỔNG CỘNG SAU THUẾ:					

2. Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Tâm thần - Da liễu Hậu Giang; địa chỉ: đường số 14, khu vực 12, phường Vị Thanh, thành phố Cần Thơ.

3. Thời gian thực hiện hợp đồng: Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực - 31/12/2026.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: theo quy định, chuyển khoản.

(Đính kèm phụ lục yêu cầu các hạng mục công việc)

* **Ghi chú:** Báo giá phải bao gồm các loại thuế, phí, dịch vụ có liên quan.

Rất mong nhận được sự quan tâm và hợp tác của hãng sản xuất, nhà cung cấp, công ty, cửa hàng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng tải trên Website của Bệnh viện;
- Lưu: VT, TCHC.NMT

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hồng Nhạn

PHỤ LỤC 1:
PHẦN MỀM QUẢN LÝ KHÁM CHỮA BỆNH (HIS) NÂNG CAO

STT	Nội dung	Đơn vị tính
1	Tích hợp với Hệ thống thông tin xét nghiệm (LIS)	Chức năng
2	Tích hợp với Hệ thống thông tin RIS/PACS	Chức năng
3	Tích hợp hệ thống hóa đơn điện tử đang sử dụng	Chức năng
4	Tích hợp với hệ thống bệnh án điện tử EMR	Chức năng
5	Tích hợp với hệ thống chữ ký số điện tử	Chức năng
6	Tích hợp và đáp ứng quy định công giám định Bảo hiểm Y tế	Chức năng
7	Tích hợp và liên thông dữ liệu với phần mềm tạo lập hồ sơ sức khỏe người Dân (Quyết định 831/QĐ-BYT) Sở Y tế TP. Cần Thơ	Chức năng
8	Tích hợp với cổng đơn thuốc quốc gia	Chức năng
9	Tích hợp với hệ thống CSDL ngành Y tế của của Sở Y tế TP. Cần Thơ	Chức năng
10	Tích hợp hệ thống hỗ trợ người bệnh đăng ký khám online, tra cứu kết quả CLS các lần khám	Chức năng
11	Bệnh án Nội khoa	Chức năng
12	Bệnh án Nhi khoa	Chức năng
13	Bệnh án Truyền nhiễm	Chức năng
14	Bệnh án Phụ khoa	Chức năng
15	Bệnh án Sản khoa	Chức năng
16	Bệnh án Sơ sinh	Chức năng
17	Bệnh án Tâm thần	Chức năng
18	Bệnh án Da liễu	Chức năng
19	Bệnh án Huyết học-Truyền máu	Chức năng
20	Bệnh án Ngoại khoa	Chức năng
21	Bệnh án Bỏng	Chức năng

22	Bệnh án Ung bướu	Chức năng
23	Bệnh án Răng Hàm Mặt	Chức năng
24	Bệnh án Tai Mũi Họng	Chức năng
25	Bệnh án Ngoại trú chung	Chức năng
26	Bệnh án Ngoại trú Răng Hàm Mặt	Chức năng
27	Bệnh án dùng cho tuyến xã/phường	Chức năng
28	Bệnh án Nội trú Y học cổ truyền	Chức năng
29	Bệnh án Ngoại trú Y học cổ truyền	Chức năng
30	Bệnh án Nội trú Nhi Y học cổ truyền	Chức năng
31	Bệnh án Mắt (chấn thương)	Chức năng
32	Bệnh án Mắt (Bán phần trước)	Chức năng
33	Bệnh án Mắt (Đáy mắt)	Chức năng
34	Bệnh án Mắt (Glocom)	Chức năng
35	Bệnh án Mắt (Lác)	Chức năng
36	Bệnh án Mắt trẻ em	Chức năng
37	Bệnh án phục hồi chức năng	Chức năng
38	Bệnh án phục hồi chức năng nhi	Chức năng
39	Bệnh án ngoại trú phục hồi chức năng	Chức năng
40	In giấy cam kết chấp thuận phẫu thuật, thủ thuật và gây mê hồi sức	Chức năng
41	In giấy chứng nhận phẫu thuật	Chức năng
42	In giấy khám/chữa bệnh theo yêu cầu	Chức năng
43	In phiếu khám chuyên khoa	Chức năng
44	In phiếu gây mê hồi sức	Chức năng
45	In phiếu theo dõi truyền dịch	Chức năng
46	Chức năng xét nghiệm truyền máu	Chức năng

47	In phiếu theo dõi truyền máu	Chức năng
48	Trích biên bản kiểm thảo tử vong	Chức năng
49	Phiếu chăm sóc cấp 1	Chức năng
50	Phiếu chăm sóc cấp 2	Chức năng
51	Phiếu nhận định phân loại người bệnh tại khoa cấp cứu	Chức năng
52	Giấy cung cấp thông tin và cam kết chung về nhập viện nội trú	Chức năng
53	Giấy cam kết từ chối sử dụng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh	Chức năng
54	Phiếu cung cấp thông tin người bệnh tại khoa hồi sức tích cực	Chức năng
55	Phiếu bàn giao người bệnh chuyển khoa (Dành cho bác sỹ)	Chức năng
56	Phiếu bàn giao người bệnh chuyển khoa (Dành cho điều dưỡng)	Chức năng
57	Giấy cam kết chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Chức năng
58	Giấy cam kết ra viện không theo chỉ định của bác sỹ (khi chưa kết thúc việc chữa bệnh)	Chức năng
59	Biên bản kiểm thảo tử vong	Chức năng
60	Giấy cam kết chấp thuận điều trị bằng hóa trị - xạ trị	Chức năng
61	Giấy cam kết chấp thuận điều trị bằng xạ trị	Chức năng
62	Phiếu điều trị trẻ sơ sinh sau sinh	Chức năng
63	Phiếu khám thai	Chức năng
64	Bản tóm tắt hồ sơ bệnh án	Chức năng
65	Phiếu phẫu thuật ghép giác mạc	Chức năng
66	Phiếu phẫu thuật bề mặt nhãn cầu	Chức năng
67	Phiếu phẫu thuật Glacom	Chức năng
68	Phiếu phẫu thuật lác	Chức năng
69	Phiếu phẫu thuật túi lệ	Chức năng
70	Phiếu phẫu thuật sụp mi, mộng, thể thủy tinh, Sapejko	Chức năng
71	Phiếu sử dụng thuốc	Chức năng

72	Chức năng quản lý suất ăn	Chức năng
73	Ký số hồ sơ bệnh án trên ứng dụng di động	Chức năng

PHỤ LỤC 2:
PHẦN MỀM QUẢN LÝ HÌNH ẢNH Y KHOA (RIS/PACS)

STT	Chức năng	Mô tả chi tiết chức năng
1	Quản lý hiệu suất làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm soát, cảnh báo công suất thực hiện của máy chụp (XQ/MRI/CT/SA/NS...) - Kiểm tra trùng thời gian thực hiện (NGAY_TH_YL) trên cùng 1 thiết bị - Thiết lập thời gian thực hiện tối thiểu/ tối đa của từng dịch vụ CLS theo quy định BHYT. - Chức năng kiểm soát bác sĩ chẩn đoán bệnh cho nhiều bệnh nhân tại cùng thời điểm chống xuất toán. - Chức năng cấu hình chặn bệnh nhân thực hiện nhiều dịch vụ cùng thời điểm. - Kiểm tra trùng thời điểm KTV/BS bắt đầu thực hiện 2 dịch vụ khác nhau - Chức năng cấu hình bật/tắt giới hạn số phiên đăng nhập đồng thời của người dùng trên hệ thống.
2	Quản trị hệ thống	<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý tình trạng hoạt động của hệ thống. - Quản lý phân quyền hệ thống. - Quản lý, xem nhật ký hệ thống, điều chỉnh level log của hệ thống. - Quản lý các thông số cấu hình của hệ thống và các cấu hình tích hợp. - Hiện thị thông ngày giờ hệ thống, dung lượng ram, máy chủ.
3	Quản lý thông tin chỉ định	<ul style="list-style-type: none"> - Phân công lịch trực theo máy. - Tự động clone lịch trực theo tuần. - In nhãn cho ca chụp. - Người dùng tự cấu hình nội dung đọc loa thông báo bệnh nhân. - Hiện thị danh sách bệnh nhân chờ theo phòng thực hiện, theo loại bệnh nhân, theo nhóm dịch vụ. - Cho phép phân phòng thực hiện cho ca chụp. - Cho phép tạo phiếu chỉ định tại RIS và liên kết đồng bộ kết quả chụp chiếu với phiếu chỉ định tại HIS. - Cho phép gán 1 ca chụp với nhiều hình ảnh kết quả. - Cho phép từ chối tiếp nhận loại phiếu CĐHA. - Cho phép chỉnh sửa mã phiếu và hoàn trả lại mã phiếu gốc.

STT	Chức năng	Mô tả chi tiết chức năng
4	Quản lý danh sách bệnh nhân được chỉ định	<ul style="list-style-type: none"> - Tra cứu bệnh nhân theo nhiều tiêu chí. - Tự động sắp xếp thứ tự hiển thị danh sách bệnh nhân theo trạng thái ưu tiên. - So sánh nhiều hình ảnh kết quả với cùng bệnh nhân. - So sánh nhiều hình ảnh kết quả với nhiều bệnh nhân. - Xem chi tiết lịch sử chụp chiếu của bệnh nhân.
5	Kết nối với các thiết bị chẩn đoán hình ảnh thông dụng (CT, MRI, X-quang, DSA, siêu âm, nội soi, điện tim, điện não...)	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hỗ trợ tất cả các thiết bị DICOM hỗ trợ 2 chiều (Modality Worklist) - Lập lịch chụp chiếu với thiết bị hỗ trợ MWL. - Quản lý danh sách chỉ định đã đẩy về thiết bị 2 chiều - Tự động cập nhật trạng thái khi hoàn thành chụp chiếu và lưu trữ hình ảnh - Tự động mapping ca chụp đối với thiết bị Non-MWL. - Hỗ trợ kết nối các thiết bị Siêu âm/Nội soi, nhận tín hiệu trực tiếp từ thiết bị sinh ảnh, chuyển đổi thành chuẩn dicom và lưu trữ lâu dài. - Hỗ trợ kết nối các thiết bị Điện tim/Điện não, chuyển đổi các file hình ảnh/pdf thành chuẩn dicom và lưu trữ lâu dài.
6	Interface kết nối, liên thông với HIS	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hỗ trợ nhận chỉ định từ hệ thống HIS thông qua HL7 hoặc API. - Lên lịch, đẩy thông tin chỉ định vào thiết bị theo HL7. - Hệ thống PACS nhận hình ảnh DICOM từ tất cả các thiết bị sinh ảnh (X-quang, CT, MRI, DSA, Siêu âm, Nội soi...). - Lựa chọn hình ảnh bệnh lý, chuyển đổi từ DICOM sang JPEG và trả về hệ thống HIS để hoàn thiện hồ sơ Bệnh án - Gửi trả kết quả chẩn đoán về hệ thống HIS - Cung cấp đường dẫn xem ảnh để hệ thống HIS có thể xem được kết quả chụp. - Cho phép chỉnh sửa hình ảnh non-DICOM, video, hỗ trợ nhận tín hiệu video từ Siêu âm, Nội soi trên nền tảng Web và crop khung hình khi đang stream trực tiếp - Hỗ trợ chuyển đổi hình ảnh từ định dạng non-DICOM sang DICOM để lưu trữ về PACS

STT	Chức năng	Mô tả chi tiết chức năng
7	Interface kết nối, liên thông với EMR	<ul style="list-style-type: none"> - Dễ dàng tích hợp với hệ thống EMR. - Gửi/hủy kết quả ký số đến hệ thống EMR. - Cung cấp đường dẫn xem ảnh để hệ thống EMR có thể xem được kết quả chụp.
8	Quản lý kết quả chẩn đoán hình ảnh	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận đọc ca và bỏ nhận đọc ca. - Cho phép bác sĩ xem hình ảnh và chẩn đoán kết quả ca chụp trên cùng màn hình. - Đánh thẻ tag cho ca chụp. - Đưa ca chụp vào thư mục cá nhân người dùng. - Gửi trả kết quả về hệ thống HIS. - Thu hồi kết quả đã gửi về hệ thống HIS. - Tùy chỉnh thời gian thực hiện, thời gian chẩn đoán. - Quản lý số lượng film, số lượt phát tia theo kết quả chẩn đoán. - Hỗ trợ các mẫu báo cáo dạng bảng, biểu (table). - Hỗ trợ mẫu chẩn đoán thông minh, tự động gợi ý kết quả cho các dịch vụ. - Hỗ trợ thao tác nhanh với các phím tắt. - Theo dõi lịch sử chụp của bệnh nhân.
9	Hỗ trợ tiêu chuẩn HL7 bản tin, DICOM	<ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ giao tiếp với HIS theo tiêu chuẩn HL7. - Hỗ trợ giao tiếp với thiết bị sinh ảnh, Workstation theo tiêu chuẩn DICOM.
10	Kết xuất hình ảnh DICOM ra đĩa CD/DVD cùng với phần mềm xem ảnh DICOM hoặc cung cấp đường dẫn truy cập hình ảnh trên Web	<ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ ghi đĩa CD/DVD cùng với phần mềm xem ảnh. - Cho phép chia sẻ hình ảnh thông qua URL, QRcode, Email. - Quản lý thời hạn chia sẻ. - Cho phép chia sẻ 1 lần được nhiều hình ảnh, nhiều bệnh nhân khác nhau.
11	Kết xuất báo cáo thống kê	<ul style="list-style-type: none"> - Thống kê bệnh nhân thực hiện cận lâm sàng - Thống kê danh sách hình ảnh đã liên kết/chưa liên kết với chỉ định - Thống kê sản lượng theo từng nhóm dịch vụ - Thống kê số lượng hình ảnh theo loại thiết bị, thiết bị - Sổ chẩn đoán hình ảnh theo các khoa thực hiện - Thống kê ca chụp và phim theo dịch vụ - Thống kê dung lượng lưu trữ Non-Dicom

STT	Chức năng	Mô tả chi tiết chức năng
		<ul style="list-style-type: none"> - Thống kê đối soát ca chụp AI CĐHA - Thống kê đối soát phiên hội chẩn
12	Chức năng nén ảnh theo giải thuật JPEG2000	<ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ nén ảnh theo giải thuật JPEG2000.
13	Hỗ trợ xem ảnh DICOM qua Webview	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp đường dẫn xem ảnh để có thể xem qua Webview
14	Trình xem và xử lý hình ảnh 3D	<ul style="list-style-type: none"> - Cho phép xem và xử lý ảnh 3D để đọc dữ liệu CT, MR... - Các công cụ tiên tiến, thực hiện đầy đủ các khả năng 3D - Các giao thức xem xét chuyên dụng cho các ảnh PET/CT và PET/MR
15	Hỗ trợ hội chẩn nhiều điểm cầu (multi-site) chẩn đoán hình ảnh qua mạng (hỗ trợ các thiết bị di động như điện thoại thông minh, máy tính bảng)	<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý phiên hội chẩn. - Cho phép tham gia hội chẩn bằng URL, QRCode. - Quản lý biên bản và ký số biên bản hội chẩn. - Phân quyền vai trò thư ký, trưởng nhóm trong quá trình hội chẩn. - Tính năng điều chỉnh âm thanh, chat chung, chat riêng, recording trong quá trình hội chẩn - Tính năng trình chiếu slide, share màn hình trong hội chẩn. - Tính năng xem biên bản mà thư ký đã tạo. - Tính năng xem/chỉnh sửa biên tập hình ảnh DICOM. - Tính năng xem thông tin và lịch sử chụp chiếu của bệnh nhân. - Nhiều phiên hội chẩn có thể thực hiện đồng thời
16	Chức năng AI trong xử lý chẩn đoán hình ảnh	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh dấu các tổn thương nghi ngờ. - Phân tích hình ảnh tự động. - Gợi ý xác suất đối với hình ảnh bất thường. - Hỗ trợ các phương thức chụp: X-quang, CT, MRI
17	Chức năng ký số	<ul style="list-style-type: none"> - Xác thực kết quả chẩn đoán bằng chữ ký số. - Chức năng hiển thị trạng thái ký số và chức năng ký số lại ca chụp. - Chức năng thực hiện ký số hàng loạt. - Gửi trả kết quả ký số (XML/PDF) đến các hệ thống HIS/EMR.
18	Công tra cứu kết quả chụp chiếu	<ul style="list-style-type: none"> - BN truy cập portal bằng cách quét mã QRCode trên phiếu kết quả hoặc URL site RIS

STT	Chức năng	Mô tả chi tiết chức năng
		<ul style="list-style-type: none">- Cấu hình cú pháp tạo mật khẩu cho bệnh nhân truy cập trang portal để tra cứu- Bệnh nhân tra cứu kết quả chẩn đoán và hình ảnh đã chụp chiếu những lần khám chữa bệnh tại CSYT

PHỤ LỤC 2:
PHẦN MỀM QUẢN LÝ XÉT NGHIỆM (LIS)

STT	Chức năng	Mô tả chi tiết chức năng
1	Quản trị hệ thống	
1.1	Phân quyền người sử dụng	Phân quyền chức năng, nhiệm vụ chuyên môn của mỗi người dùng trong Khoa xét nghiệm.
1.2	Nhật ký sử dụng	Phần mềm lưu thông tin thao tác sử dụng trên phần mềm để giám sát và kiểm tra khi cần.
1.3	Kiểm soát lịch sử mẫu	Ghi nhận thời gian và người: Lấy mẫu, Chuyển mẫu, Nhận mẫu, Từ chối mẫu, Trả kết quả.
1.4	Theo dõi trạng thái mẫu	Đã lấy mẫu, đã chuyển mẫu, đã nhận mẫu, đã có kết quả, đã duyệt kết quả.
1.5	Theo dõi danh sách mẫu tự động	Tổng số bệnh nhân, trạng thái xử lý, xem xét, in và chỉnh sửa kết quả, số lần in lại.
1.6	Dashboard tổng quan	Chờ lấy mẫu, chờ nhận mẫu, đã lấy mẫu, đã nhận mẫu, yêu cầu lấy lại, có kết quả, đã duyệt, đã in.
1.7	Phân quyền theo chức năng	Thêm/xóa người dùng, chỉnh sửa phân quyền, ghi nhận lịch sử người dùng.
2	Quản lý danh mục xét nghiệm	
2.1	Thông tin hành chính	Mã xét nghiệm, tên xét nghiệm, loại xét nghiệm, phòng thực hiện.
2.2	Thông tin chuyên môn	Nhóm XN, chỉ định lâm sàng, loại mẫu, dụng cụ chứa mẫu, thể tích, giá trị tham chiếu, TAT, ISO.
2.3	Thông tin giá & BHYT	Giá xét nghiệm, mã BHYT, mã viện phí nội bộ.
2.4	Thông tin hệ thống	Tích hợp HIS/PACS/EMR, autovalidation, ngôn ngữ, gói xét nghiệm.
2.5	Phân quyền và kiểm soát	Phân quyền xem/sửa/xóa, cập nhật danh mục xét nghiệm.
3	Quản lý chỉ định xét nghiệm	
3.1	Tiếp nhận chỉ định từ HIS	Nhận thông tin BN, khoa phòng, bác sĩ, xét nghiệm, thời gian, in phiếu hẹn.
3.2	Nhập chỉ định thủ công	Form nhập liệu đầy đủ thông tin BN và xét nghiệm.
3.3	In mã vạch	Sinh mã vạch gắn với thông tin chỉ định.
3.4	Sửa đổi/hủy chỉ định	Cho phép sửa, hủy từng XN hoặc toàn bộ chỉ định, lưu lý do.

3,5	Tra cứu lịch sử	Tra cứu theo mã BN, tên, ngày, khoa phòng, bác sĩ.
4	Quản lý kết quả xét nghiệm	
4.1	Quản lý kết quả	Nhập, lưu, kiểm tra, cảnh báo, quản lý QC, hình ảnh.
4.2	Duyệt kết quả	Phê duyệt, tính toán, khóa kết quả.
4.3	In kết quả	In sau duyệt, hiển thị đầy đủ thông tin hành chính, máy, ISO.
5	Kết nối máy xét nghiệm	
5.1	Kết nối hai chiều	Gửi chỉ định và nhận kết quả tự động.
5.2	Kết nối một chiều	Nhận kết quả từ máy.
6	Báo cáo thống kê	
6.1	Báo cáo xét nghiệm	Báo cáo số lượng thực hiện xét nghiệm chi tiết, tổng hợp, doanh thu, xuất Excel/PDF.
7	Quản lý mẫu xét nghiệm	
7.1	Quản lý mẫu	Nhận mẫu, trạng thái, cảnh báo TAT, phân máy.
7.2	Lưu mẫu	Quản lý vị trí lưu, tìm kiếm, hủy mẫu.
8	Kết nối HIS	Đồng bộ chỉ định, kết quả.
9	Cảnh báo vượt ngưỡng	Thông báo kết quả bất thường.
10	Chữ ký số	Ký số kết quả, quản lý chữ ký.

PHỤ LỤC 4:
PHẦN MỀM QUẢN LÝ BỆNH ÁN ĐIỆN TỬ (EMR)

STT	Chức năng	Mô tả chi tiết chức năng
I	Quản trị hệ thống	
1	Đăng nhập	<p>Chức năng cho phép người dùng sử dụng được cấp tài khoản trên hệ thống đăng nhập vào hệ thống để thực hiện các nghiệp vụ theo phạm vi được phân công theo phân quyền tài khoản. Chức năng Bệnh án gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhập thông tin tài khoản - Nhập thông tin kiểm tra hoặc OTP - Lưu mật khẩu khi đăng nhập - Đăng nhập vào hệ thống
2	Trang chủ	<p>Chức năng cho phép người dùng truy cập vào trang chủ của bệnh viện để kiểm tra các thông báo được bộ phận chức năng nhập thông tin thông báo trên hệ thống. Chức năng Bệnh án gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị thông tin trang chủ của hệ thống - Kiểm tra các thông tin thông báo trên trang chủ
3	Đăng xuất	<p>Chức năng cho phép người sử dụng thoát khỏi hệ thống khi đã đăng nhập trước ấy. Chức năng Bệnh án gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đăng xuất khỏi hệ thống quản lý bệnh viện
4	Cấu hình các quyền truy cập hồ sơ Bệnh án	<p>Chức năng cho phép người cấu hình truy cập hồ sơ Bệnh án, kiểm soát truy cập của người dùng gồm xác thực người dùng, phân quyền người dùng theo từng vai trò công việc, thiết lập khoảng thời gian giới hạn cho phép người dùng truy cập vào phần mềm Chức năng Bệnh án gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách các quyền truy cập Hồ sơ Bệnh án - Cấu hình truy cập Hồ sơ Bệnh án
5	Cấp quyền cho người dùng truy cập hồ sơ Bệnh án	<p>Chức năng cho phép người cấp quyền truy cập hồ sơ Bệnh án. Chức năng Bệnh án gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị danh sách hồ sơ Bệnh án - Cấp quyền truy cập Hồ sơ Bệnh án cho người dùng
6	Quản lý log người dùng truy cập hồ sơ Bệnh án	<p>Chức năng cho phép người dùng truy cập, xem lại log các thao tác với hệ thống. Chức năng Bệnh án gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị log truy cập - Xem chi tiết log truy cập của người dùng
II	Quản lý hồ sơ Bệnh án	

STT	Chức năng	Mô tả chi tiết chức năng
1	Quản lý hồ sơ Bệnh án mở	<p>Chức năng quản lý hồ sơ Bệnh án mở cho phép giải pháp EMR tiếp nhận dữ liệu khám chữa bệnh (Bệnh án gồm các phiếu, biểu mẫu, báo cáo...) theo định dạng XML từ hệ thống HIS. Chức năng Bệnh án gồm các tính năng :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận Hồ sơ Bệnh án từ HIS theo định dạng XML - Hiện thị danh sách hồ sơ Bệnh án của bệnh nhân tiếp nhận từ HIS - Hiện thị phiếu, Bệnh án có ký số theo định dạng PDF - Ký số phiếu, biểu mẫu, báo cáo trong hồ sơ Bệnh án - Lưu trữ hiện thị theo HL7
2	Đóng Bệnh án chuyển lưu trữ	<p>Chức năng cho phép người dùng thực hiện đóng hồ sơ Bệnh án chuyển lưu trữ. Chức năng Bệnh án gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới Bệnh án đóng - Hủy bỏ Bệnh án đóng - Ghi Bệnh án đóng - Xóa Bệnh án đóng - Tìm kiếm, lọc thông tin trên lưới
3	Tích hợp ký số dữ liệu Bệnh án	<p>Chức năng cho phép người dùng thực hiện ký số phiếu, Hồ sơ Bệnh án . Chức năng Bệnh án gồm các tính năng :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm file cần ký - Ký số file XML - Lưu trữ file XML - Hiện thị phiếu đã ký - Hủy ký số
4	Tổng hợp danh sách lưu trữ hồ sơ Bệnh án	<p>Chức năng cho phép người dùng (bác sĩ, điều dưỡng) thực hiện lựa chọn tổng hợp các Bệnh án đã được phân loại thành một danh sách. Danh sách Bệnh án này sẽ được gửi về bộ phận Kế hoạch tổng hợp của cơ sở khám chữa bệnh để lưu trữ. Chức năng Bệnh án gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân loại hồ sơ Bệnh án - Cập số lưu trữ - Liệt kê/Tìm kiếm: Liệt kê theo ngày, mã phiếu, tên dịch vụ
5	Bàn giao hồ sơ Bệnh án	<p>Chức năng cho phép người dùng xem Tìm kiếm danh sách Hồ sơ Bệnh án, bàn giao cho phòng tổng hợp lưu trữ. Chức năng Bệnh án gồm các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Liệt kê/Tìm kiếm: Liệt kê theo ngày, mã phiếu, tên dịch vụ - Xem danh sách Hồ sơ Bệnh án - Xem chi tiết Hồ sơ Bệnh án - Cập nhật trạng thái phiếu, Bệnh án

STT	Chức năng	Mô tả chi tiết chức năng
6	Duyệt nhận hồ sơ Bệnh án	<p>Chức năng cho phép người dùng duyệt nhận Hồ sơ Bệnh án chuyển lưu trữ. Chức năng Bệnh án gồm các tính năng chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cập nhật vị trí lưu trữ Hồ sơ Bệnh án - Từ chối lưu trữ Hồ sơ Bệnh án - Duyệt phiếu lưu trữ Hồ sơ Bệnh án - In danh sách báo cáo bàn giao Hồ sơ Bệnh án - Hiện thị, tìm kiếm phiếu tổng hợp bàn giao Hồ sơ Bệnh án trên lưới
7	Ký chốt hồ sơ Bệnh án	<p>Chức năng cho phép người dùng thực hiện ký số để chốt hồ sơ Bệnh án khi chuyển vào lưu trữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xem danh sách hồ sơ Bệnh án - Thực hiện ký số để chốt hồ sơ Bệnh án
8	Tra cứu lịch sử ký chốt hồ sơ Bệnh án	<p>Chức năng cho phép người dùng thực hiện tra cứu lịch sử ký chốt Hồ sơ Bệnh án</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xem lịch sử ký chốt - Ký lại đối với các phiếu ký thất bại
9	Quản lý lưu trữ hồ sơ Bệnh án	<p>Chức năng cho phép người dùng quản lý lưu trữ Hồ sơ Bệnh án. Chức năng Bệnh án gồm các tính năng chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị, tìm kiếm Hồ sơ Bệnh án trên lưới - Cấp số lưu trữ - Phân loại Hồ sơ Bệnh án - Cập nhật vị trí lưu trữ - Xuất danh sách lưu trữ Hồ sơ Bệnh án
10	Quản lý thông tin mượn trả hồ sơ Bệnh án	<p>Chức năng cho phép người dùng quản lý thông tin mượn trả Hồ sơ Bệnh án. Chức năng Bệnh án gồm các tính năng chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị, tìm kiếm Hồ sơ Bệnh án trên lưới - Cập nhật thông tin mượn Hồ sơ Bệnh án - Cập nhật thông tin trả Hồ sơ Bệnh án
III Khai thác dữ liệu hồ sơ Bệnh án		
1	Tra cứu hồ sơ Bệnh án	<p>Phân hệ chức năng cho phép nhân viên y tế tra cứu và truy xuất thông tin hồ sơ Bệnh án người bệnh theo mẫu hồ sơ Bệnh án của BHYT và theo tiêu chuẩn lưu trữ dữ liệu y khoa quốc tế HL7 FHIR. Chức năng Bệnh án gồm các tính năng chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị, tìm kiếm Hồ sơ Bệnh án trên lưới - Xem chi tiết Hồ sơ Bệnh án của bệnh nhân - Hiện thị phiếu, Bệnh án tiếp nhận từ HIS - Ký số phiếu Hồ sơ Bệnh án - Hiện thị phiếu, Bệnh án tiếp nhận từ HIS theo dạng dữ

STT	Chức năng	Mô tả chi tiết chức năng
		liệu - Hiện thị phiếu, Bệnh án tiếp nhận từ HIS theo HL7
IV	Quản lý danh mục	
1	Danh mục hệ thống	Chức năng cho phép người dùng thực hiện Quản lý danh mục dân tộc như mã dân tộc, tên dân tộc, thứ tự sắp xếp. Chức năng gồm có các tính năng sau: - Thêm mới Danh mục dân tộc - Cập nhật Danh mục dân tộc - Xóa Danh mục dân tộc - Hiện thị danh sách Danh mục dân tộc - Tìm kiếm Danh mục dân tộc
2	Danh mục nghề nghiệp	Chức năng cho phép người dùng thực hiện Quản lý danh mục nghề nghiệp như mã nghề nghiệp, tên nghề nghiệp, thứ tự sắp xếp. Chức năng gồm có các tính năng sau: - Thêm mới Danh mục nghề nghiệp - Cập nhật Danh mục nghề nghiệp - Xóa Danh mục nghề nghiệp - Hiện thị danh sách Danh mục nghề nghiệp - Tìm kiếm Danh mục nghề nghiệp
3	Danh mục ICD	Chức năng cho phép người dùng thực hiện Quản lý danh mục dân tộc như mã dân tộc, tên dân tộc, thứ tự sắp xếp. Chức năng gồm có các tính năng sau: - Thêm mới Danh mục dân tộc - Cập nhật Danh mục dân tộc - Xóa Danh mục dân tộc - Hiện thị danh sách Danh mục dân tộc - Tìm kiếm Danh mục dân tộc
4	Danh mục loại Bệnh án	Chức năng cho phép người dùng thực hiện Quản lý danh mục ICD như mã ICD, tên ICD, thứ tự sắp xếp. Chức năng gồm có các tính năng sau: - Thêm mới Danh mục ICD - Cập nhật Danh mục ICD - Xóa Danh mục ICD - Hiện thị danh sách Danh mục ICD - Tìm kiếm Danh mục ICD
5	Danh mục người dùng	Chức năng cho phép người dùng thực hiện Quản lý danh mục dân tộc như mã dân tộc, tên dân tộc, thứ tự sắp xếp. Chức năng gồm có các tính năng sau: - Thêm mới Danh mục dân tộc - Cập nhật Danh mục dân tộc - Xóa Danh mục dân tộc

STT	Chức năng	Mô tả chi tiết chức năng
		<ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị danh sách Danh mục dân tộc - Tìm kiếm Danh mục dân tộc
6	Danh mục nhóm người dùng	<p>Chức năng cho phép người dùng thực hiện Quản lý danh mục nhóm người dùng như mã nhóm người dùng, tên nhóm người dùng, thứ tự sắp xếp. Chức năng gồm có các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới Danh mục nhóm người dùng - Cập nhật Danh mục nhóm người dùng - Xóa Danh mục nhóm người dùng - Hiển thị danh sách Danh mục nhóm người dùng - Tìm kiếm Danh mục nhóm người dùng
7	Danh mục quyền người dùng	<p>Chức năng cho phép người dùng thực hiện Quản lý danh mục dân tộc như mã dân tộc, tên dân tộc, thứ tự sắp xếp. Chức năng gồm có các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới Danh mục dân tộc - Cập nhật Danh mục dân tộc - Xóa Danh mục dân tộc - Hiển thị danh sách Danh mục dân tộc - Tìm kiếm Danh mục dân tộc
8	Danh mục nhóm quyền	<p>Chức năng cho phép người dùng thực hiện Quản lý danh mục dân tộc như mã dân tộc, tên dân tộc, thứ tự sắp xếp. Chức năng gồm có các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới Danh mục dân tộc - Cập nhật Danh mục dân tộc - Xóa Danh mục dân tộc - Hiển thị danh sách Danh mục dân tộc - Tìm kiếm Danh mục dân tộc
9	Danh mục chức năng	<p>Chức năng cho phép người dùng thực hiện Quản lý danh mục chức năng như mã chức năng, tên chức năng, thứ tự sắp xếp. Chức năng gồm có các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới Danh mục chức năng - Cập nhật Danh mục chức năng - Xóa Danh mục chức năng - Hiển thị danh sách Danh mục chức năng - Tìm kiếm Danh mục chức năng
10	Danh mục dùng chung	<p>Chức năng cho phép người dùng thực hiện Quản lý danh mục dùng chung như mã dùng chung, tên dùng chung, thứ tự sắp xếp. Chức năng gồm có các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thêm mới Danh mục dùng chung - Cập nhật Danh mục dùng chung - Xóa Danh mục dùng chung - Hiển thị danh sách Danh mục dùng chung - Tìm kiếm Danh mục dùng chung

STT	Chức năng	Mô tả chi tiết chức năng
11	Danh mục mã lưu trữ tài liệu	<p>Chức năng cho phép người dùng thực hiện Quản lý danh mục mã lưu trữ tài liệu như mã lưu trữ tài liệu, tên mã lưu trữ tài liệu, thứ tự sắp xếp. Chức năng gồm có các tính năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Thêm mới Danh mục mã lưu trữ tài liệu- Cập nhật Danh mục mã lưu trữ tài liệu- Xóa danh mục mã lưu trữ tài liệu- Hiển thị danh sách danh mục mã lưu trữ tài liệu- Tìm kiếm danh mục mã lưu trữ tài liệu

PHỤ LỤC 5:
MODULE QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH THEO THÔNG TƯ 54/2017/TT-BYT

STT	Phân hệ
1	Module quản lý chỉ đạo tuyến
2	Module quản lý đào tạo
3	Module quản lý nghiên cứu khoa học
4	Module quản lý chất lượng bệnh viện